# Unit 1 All about me!

## A. VOCABULARY


city


countryside


class


pink


sandwich


table tennis


dolphin


pizza


animal

## B. STRUCTURES

1. Cách hỏi ai đó tự giới thiệu về bản thân.

**Can you tell me about yourself?**

( Bạn có thể giới thiệu về bản thân mình không?)

**I'm in...**( Tôi ở/Tôi học ở.....)

**I live in** ... ( Tôi sống ở...)

Example:

Can you tell me about yourself?

( Bạn có thể giới thiệu về bản thân mình không?)

-> I'm in class 5A ( Tôi học lớp 5A)

-> I live in the city. ( Tôi sống ở thành phố.)



LIVEWORKSHEETS

## 2. Cách hỏi về sở thích của ai đó.

**What's your favourite.....?**

(.....yêu thích của bạn là gì?)

**It's** .....( Đó là.....)

Example:

What's your favourite sport?

( Môn thể thao yêu thích của bạn là gì?)

-> It's table tennis. ( Đó là môn bóng bàn)

## C. PRACTICE

# LESSON 1

### Exercise 1. Label the pictures.

countryside | city | mountains | class



_____



_____



_____



_____

### Exercise 2. Look, complete and read.



1. I live in the_____



2. I live in the_____




3. I'm in_____



4. I live in the_____

LIVEWORKSHEETS

## Exercise 3. Look, complete and read.




1.A: Can you tell me about yourself?
B: Sure. My name's ____. I live _____.




2.A: Can you tell me about yourself?
B: Well. My name's ____. I'm in_____




3.A: Can you _____ me about yourself?
B: Sure. _____.




4.A: Can you tell me about_____?
B: Ok. _____.

LIVEWORKSHEETS